

Số: 420 /QĐ-SXD

Điện Biên, ngày 08 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 13/3/2012 của UBND tỉnh Điện Biên về việc kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên;


Căn cứ Văn bản số 969/UBND-TH ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế Xây dựng tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên làm cơ sở lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Đơn giá nhân công xây dựng là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án, công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân áp dụng các quy định của quyết định này để thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng, xác định chi phí đầu tư xây dựng làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của các dự án sử dụng vốn khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ngành có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, KTXDTH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Phong

PHỤ LỤC

ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 420/QĐ-SXD ngày 08/4/2020 của Sở Xây dựng)

1. Vùng III: thành phố Điện Biên Phủ.

2. Vùng IV: thị xã Mường Lay và các huyện còn lại.

ĐVT: đồng/ngày công

STT	Nhóm nhân công xây dựng	Cấp bậc bình quân	Vùng III	Vùng IV
I	Công nhân xây dựng trực tiếp			
1	Nhóm 1	3,5/7	190.000	215.000
2	Nhóm 2	3,5/7	228.000	228.000
3	Nhóm 3	3,5/7	220.000	237.000
4	Nhóm 4	3,5/7	231.000	237.000
5	Nhóm 5	3,5/7	246.000	237.000
6	Nhóm 6	3,5/7	246.000	237.000
7	Nhóm 7	3,5/7	246.000	237.000
8	Nhóm 8	3,5/7	246.000	237.000
9	Nhóm 9	3,5/7	246.000	237.000
10	Nhóm 10	3,5/7	246.000	237.000
11	Nhóm 11	3,5/7	246.000	237.000
II	Kỹ sư khảo sát xây dựng, thí nghiệm vật liệu	4/8	246.000	237.000
III	Tư vấn xây dựng			
1	Kỹ sư cao cấp, chủ nhiệm dự án		922.000	922.000
2	Kỹ sư chính, chủ nhiệm bộ môn		718.000	718.000
3	Kỹ sư		471.000	471.000
4	Kỹ thuật viên trình độ trung cấp, cao đẳng, đào tạo nghề		403.000	403.000
IV	Nghệ nhân	1,5/2	504.000	479.000
V	Lái xe (thuộc nhóm 9, nhóm 10)			
VI	Thuyền trưởng, thuyền phó	1,5/2	369.500	351.000
VII	Thủy thủ, thợ máy	2/4	296.000	280.000
VIII	Thợ điều khiển tàu sông	1,5/2	296.000	280.000
IX	Thợ lặn	2/4	504.000	479.000

3. Đơn giá nhân công xây dựng tại bảng trên được công bố theo cấp bậc bình quân quy định tại Phụ lục số 6, Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019. Việc quy đổi đơn giá nhân công xây dựng theo cấp bậc trong hệ thống định mức dự toán theo hướng dẫn tại Phụ lục 1, Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019.

4. Nhóm nhân công xây dựng và nhân công tư vấn xây dựng được quy định tại Phụ lục số 2 và Phụ lục số 3, Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019.